SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO SƠN LA
TRƯỜNG PTDT NỘI TRÚ THCS VÀ THPT SÔNG MÃ

CÔNG KHAI TÀI CHÍNH SUẤT ĂN THEO BỮA ĂN HÀNG NGÀY CỦA HỌC SINH

(Theo ý 2, tiểu mục 5.3 của công văn số 1801/SGDĐT-TTr ngày 30/08/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Ngày 24 tháng 01 năm 2026

STT	Tên thực phẩm/suất ăn	Bữa sáng (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa trưa (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Bữa chiều (số lượng, khối lượng/suất ăn)	Ghi chú
1	Xôi trắng + Muối lạc - 0,17kg/HS/bữa	468 suất			
2	Sữa Fami - 1 hộp/HS/bữa			469 hộp	
3	Thịt nạc vai (xay) - 0,02kg/HS/bữa		4kg	4kg	
4	Trứng vịt - 1,371 quả/HS/bữa		650 quả		
5	Giá đỗ - 0,08kg/HS/bữa		40 kg		
6	Thịt lợn mông, vai - 0,02/HS/bữa		13kg	13kg	
7	Rau bắp cải - 0,044kg/HS/bữa		20kg	20kg	
8	Cá nục héo - 0,11 kg/HS/bữa			55kg	
9	Quả bầu - 0,08kg/HS/bữa			40kg	
10	Hành lá - 0,01/HS/bữa		3kg	2kg	
11	Sữa chua		469 hộp		
12	Nước mắm		04 chai	04 chai	
13	Dầu ăn		14 lít	14 lít	
14	Muối biển sạch		4kg	4kg	
15	Bột ngọt		1kg	1kg	
16	Gas (Nấu ăn)		15kg	15kg	
	Giá suất ăn	7.000 đồng	24.000 đồng	24.000 đồng	
	Tổng số suất ăn	**468 suất**	**468 suất**	**468 suất**	

NGƯỜI LẬP

Vũ Kim Ngân

ĐẠI DIỆN TỔ CÔNG TÁC NỘI TRÚ/BÁN TRÚ

Chu Tuấn Long

XÁC NHẬN CỦA LÃNH ĐẠO NHÀ TRƯỜNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - T. SƠN LA
TRƯỜNG PTDTNT THCS VÀ THPT SÔNG MÃ

Hoàng Văn Tùng